kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

*(Đề thi có 2 trang)*

CUỐI KỲ 2 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 11

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

*Phát hành ngày 26/08/2026*

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

**Mã đề: L11.CK2.008**

## PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

**Câu 1.** Hai lần đo cho: $I_1 = 1,3$ A, $U_1 = 4$ V và $I_2 = 1,8$ A, $U_2 = 1$ V. Suất điện động của pin bằng

**A.** $2,5$ V **B.** $-3,8$ V **C.** $11,8$ V **D.** $4$ V

**Câu 2.** Trong ống điện phân thẳng nằm ngang, qua cùng một tiết diện trong $\Delta t = 3$ s, ion dương chuyển tổng điện lượng $Q_+ = \dfrac{19}{2}$ C sang phải; ion âm chuyển tổng điện lượng có độ lớn $|Q_-| = 5$ C sang trái. Không có hạt tải khác. Độ lớn và chiều dòng điện quy ước trung bình là gì?

**A.** $\dfrac{3}{2}$ A, sang trái. **B.** $\dfrac{29}{6}$ A, sang phải. **C.** $\dfrac{3}{2}$ A, sang phải. **D.** $\dfrac{29}{6}$ A, sang trái.

**Câu 3.** Một điện tích chịu hai lực điện cùng phương ngược chiều, độ lớn 38 N và 18 N. Hợp lực có độ lớn

**A.** 56 N **B.** 0 N **C.** 18 N **D.** 20 N

**Câu 4.** Tại một điểm có hai điện trường thành phần cùng phương ngược chiều, độ lớn 1039 V/m và 338 V/m. Cường độ điện trường tổng hợp bằng

**A.** 701 V/m **B.** 0 V/m **C.** 338 V/m **D.** 1377 V/m

**Câu 5.** Ghép hai tụ điện song song thì điện dung bộ tụ

**A.** bằng tổng hai điện dung, và lớn hơn từng tụ thành phần.

**B.** bằng trung bình cộng hai điện dung.

**C.** bằng tổng nghịch đảo hai điện dung.

**D.** nhỏ hơn tụ có điện dung nhỏ nhất.

**Câu 6.** Ghép hai điện trở song song thì điện trở tương đương

**A.** lớn hơn điện trở lớn nhất trong hai điện trở.

**B.** nhỏ hơn điện trở nhỏ nhất trong hai điện trở.

**C.** bằng tổng hai điện trở.

**D.** bằng trung bình cộng hai điện trở.

## PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

**Câu 7.** Nguồn $11,5$ V, điện trở trong $1,8\ \Omega$, mạch ngoài $3\ \Omega$. Tính cường độ dòng điện (làm tròn đến hàng phần trăm).

**Câu 8.** Nguồn có điện trở trong $5\ \Omega$ mắc với mạch ngoài $22\ \Omega$. Tính phần trăm công của nguồn bị hao trên điện trở trong (làm tròn đến hàng phần mười).

**Câu 9.** Dòng điện $0,37$ A qua điện trở $73\ \Omega$. Tính hiệu điện thế giữa hai đầu điện trở (làm tròn đến hàng phần mười).

**Câu 10.** Hạt 20 mg mang điện tích 10 $\mu$ C trong điện trường đều 2500 V/m, bỏ qua trọng lực. Tính gia tốc của hạt.